

Số: 344/2023/QĐST-DS

Bình Chánh, ngày 12 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 243/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Đồng nguyên đơn:

- Ông Lê Tất S, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Ấp E, xã H, huyện B, TP.Hồ Chí Minh.

- Bà Ngô Hạnh K, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Ấp E, xã H, huyện B, TP.Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Trần Văn N, sinh năm 1957; Địa chỉ: Ấp D, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Nguyễn Duy H, sinh năm: 1984 và Trần Thị Mỹ G, sinh năm: 1986; Cùng địa chỉ: Ấp D, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Văn Y, sinh năm: 1971; Địa chỉ: Ấp D, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1965; Địa chỉ: Ấp D, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1973; Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Tất S, bà Ngô Hạnh K, ông Trần Văn N, ông Trần Nguyễn Duy H, Bà Trần Thị Mỹ G thống nhất chấm dứt hợp đồng đặt cọc mua bán nhà đất ngày 06/3/2022.

Ông Trần Văn N, ông Trần Nguyễn Duy H, bà Trần Thị Mỹ G cùng có nghĩa vụ trả cho ông Lê Tất S, bà Ngô Hạnh K số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng). Thời hạn trả tiền là ngày 05/12/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí, ông Trần Văn N, ông Trần Nguyễn Duy H, bà Trần Thị Mỹ G cùng có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm là 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

Hoàn lại cho ông Lê Tất S và bà Ngô Hạnh K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 42919 ngày 12/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Bình Chánh;
- Chi cục THADS H. Bình Chánh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Dũng